

36/100

Compositions: Each vial contains:
 Alpha chymotrypsin: 5000 IU
 Excipients: Dextran, mannitol
 Each ampoule contains:
 Sodium chloride: 45mg, Water for Injection q.a 5ml.

Indications, Contraindications, Dosages and other informations: Please see the inserted insert.
Manufactured by: Furen Pharmaceutical Group Co., Ltd
 Xuan Wu Economic Developing Area, Lu Yi County, Henan Province, P.R.China.

Rx Prescription only Box of 5 vials + 5 ampoules

CHOMISIN

CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
 Lần đầu: *07/7/18*

CHOMISIN

Thành phần: Mỗi lọ có chứa:
 Alpha chymotrypsin: 5000 IU
 Tá dược: Dextran, mannitol.
 Mỗi ống dung môi có chứa:
 Natri clorid: 45mg, Nước cất pha tiêm: 5ml.
Bảo quản: Nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ ≤ 30°C.

Chỉ định, chống chỉ định, cách dùng, và các thông tin khác: Xin xem tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.
 Để xa tầm tay trẻ em.
 Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
 SDK:

Số lô SX:
 Ngày SX:
 Hạn dùng:

Rx Thuốc bán theo đơn Hộp 5 lọ + 5 ống dung môi.

CHOMISIN

CHOMISIN

Alpha Chymotrypsin 5000I.U
 Bột đông khô pha tiêm
 Tiêm bắp

Sản xuất tại: Furen Pharmaceutical Group Co., Ltd
 Xuan Wu Economic Developing Area, Lu Yi County, Henan Province, Trung Quốc.
 Nhà NK:



Rx Thuốc bán theo đơn Tb

CHOMISIN

Alpha Chymotrypsin 5000I.U
 Bột đông khô pha tiêm
 Tiêm bắp

Sản xuất bởi:
 Furen Pharmaceutical Group Co., Ltd-Trung Quốc.

Số ĐC:
 Số lô SX:
 Hạn dùng:

5 ml

Sodium chloride injection

Mỗi ống có chứa:
 Natri clorid 45mg
 Nước cất pha tiêm vđ 5ml.

Số lô SX:
 Ngày SX:
 Hạn dùng:

Furen Pharmaceutical Group Co., Ltd-Trung Quốc.

*Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến của bác sĩ. Thuốc này chỉ dùng theo sự kê đơn của bác sĩ.*

CHOMISIN
(Bột đông khô pha tiêm)

Mã ATC: B06A A04.

Loại thuốc: Enzym thủy phân protein trợ giúp phẫu thuật.

Thành phần

Mỗi lọ thuốc có chứa: Alpha chymotrypsin 5000 IU;

Tã được: Dextran, mannitol.

Mỗi ống dung môi có chứa: Natri clorid 45mg, nước cất pha tiêm vđ 5ml.

Dược lực học

Alpha chymotrypsin là enzym phân giải protein, được điều chế bằng cách hoạt hóa chymotrypsinogen, chiết xuất từ tụy bò. Chymotrypsin có tác dụng giảm phù nề do viêm, sau chấn thương, sau phẫu thuật.

Alpha chymotrypsin là enzym thủy phân protein có tác dụng xúc tác chọn lọc đối với các liên kết peptid ở liền kề các acid amin có nhân thơm.

Chymotrypsin cũng được sử dụng nhằm giảm viêm và phù mô mềm do áp xe và loét, hoặc do chấn thương và nhằm giúp làm lỏng các dịch tiết đường hô hấp trên ở người bệnh hen, viêm phế quản, các bệnh phổi và viêm xoang.

Dược động học

Sau khi tiêm thuốc được phân bố trong các mô và các tổ chức trong cơ thể đặc biệt là tổ chức bị viêm. Thuốc thải trừ qua phân và nước tiểu.

Chỉ định

Chomisin được dùng trong điều trị phù nề sau chấn thương, sau phẫu thuật, bọng.

Chống chỉ định

Quá mẫn với chymotrypsin hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Thận trọng

Không dùng tiêm tĩnh mạch.

Thận trọng khi dùng đồng thời Chomisin với các thuốc làm giảm prothrombin như các thuốc chống đông máu.

Phụ nữ có thai và cho con bú

Chưa có báo cáo về độ an toàn của thuốc khi sử dụng cho phụ nữ có thai và đang cho con bú. Chỉ dùng Chomisin cho phụ nữ có thai và đang cho con bú khi đã cân nhắc lợi ích của việc điều trị và nguy cơ có thể xảy ra.

Tác động lên khả năng lái xe và vận hành máy móc

Không ảnh hưởng

Tác dụng không mong muốn (ADR)

Chomisin có tính kháng nguyên, nên sau khi tiêm bắp, đôi khi có các phản ứng dị ứng nặng.

Hướng dẫn cách xử trí ADR

Nếu nghi bị dị ứng, cần thử phản ứng trước khi tiêm Chomisin.

Thông báo cho bác sĩ các tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

Liều lượng và cách dùng

Điều trị phù nề sau chấn thương hoặc sau phẫu thuật:

Đề điều trị phù nề sau chấn thương hoặc sau phẫu thuật dùng Chomisin tiêm bắp với liều 5.000 đơn vị, 1 đến 3 lần mỗi ngày.



Quá liều và xử trí

Ở chuột nhắt, chuột cống, thỏ và chó; LD₅₀= 24000-85000 đv/kg. Gây chảy máu ở nhiều cơ quan.
Ở người chưa thấy có báo cáo. Có thể gây sốc phản vệ.

Độ ổn định

Không được hấp tiệt trùng Chomisin đông khô hoặc các dung dịch đã pha. Bơm tiêm và dụng cụ không được có cồn hoặc các chất khử khuẩn vì có thể gây bất hoạt enzym.

Bảo quản

Nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ ≤ 30⁰C.

Số ĐK:

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn: CP2015.

Qui cách đóng gói:

Hộp 5 lọ + 5 ống dung môi, kèm tờ hướng dẫn sử dụng;

Nhà sản xuất:

Furen Pharmaceutical Group Co., Ltd.

Xuan Wu Economic Developing-area LuYi County, Henan Province, Trung Quốc.



TU. CỤC TRƯỞNG
P. TRƯỞNG PHÒNG
Phạm Thị Văn Hạnh

